

CÂU NGHI VẤN

I – ĐẶC ĐIỂM HÌNH THỨC VÀ CHỨC NĂNG CHÍNH

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi.

Vẻ nghi ngại hiện ra sắc mặt, con bé hóm hỉnh hỏi mẹ một cách thiết tha :

– Sáng ngày người ta đấm u có đau lắm không ?

Chị Dậu khẽ gạt nước mắt :

– Không đau con ạ !

– Thế làm sao u cứ khóc mãi mà không ăn khoai ? Hay là u thương chúng con đói quá ?

(Ngô Tất Tố, Tắt đèn)

a) Trong đoạn trích trên, câu nào là câu nghi vấn ? Những đặc điểm hình thức nào cho biết đó là câu nghi vấn ?

b) Câu nghi vấn trong đoạn trích trên dùng để làm gì ?

Ghi nhớ

• Câu nghi vấn là câu :

– Có những từ nghi vấn (ai, gì, nào, sao, tại sao, đâu, bao giờ, bao nhiêu, à, ư, hả, chứ, (có) ... không, (đã) ... chưa,...) hoặc có từ hay (nói các vế có quan hệ lựa chọn).

– Có chức năng chính là dùng để hỏi.

• Khi viết, câu nghi vấn kết thúc bằng dấu chấm hỏi.

II – LUYỆN TẬP

1. Xác định câu nghi vấn trong những đoạn trích sau. Những đặc điểm hình thức nào cho biết đó là câu nghi vấn ?

a) *Rồi hấn chỉ luôn vào mặt chị Dậu :*

– Chị khát tiền sưu đến chiều mai phải không ? Đấy ! Chị hãy nói với ông cai, để ông ấy ra đình kêu với quan cho ! Chứ ông lí tôi thì không có quyền dám cho chị khát một giờ nào nữa !

(Ngô Tất Tố, Tắt đèn)

b) Tại sao con người lại phải khiêm tốn như thế? Đó là vì cuộc đời là một cuộc đấu tranh bất tận, mà tài nghệ của mỗi cá nhân tuy là quan trọng, nhưng thật ra chỉ là những giọt nước bé nhỏ giữa đại dương bao la.

(Theo Lâm Ngữ Đường, Tinh hoa xử thế)

c) Văn là gì? Văn là vẻ đẹp. Chương là gì? Chương là vẻ sáng. Nời (lời) của người ta rục rờ bóng bẩy, tựa như có vẻ đẹp vẻ sáng, cho nên gọi là văn chương.

(Theo Phan Kế Bính, Việt Hán văn khảo)

d) Tôi cất tiếng gọi Dế Choắt. Nghe tiếng thưa, tôi hỏi:

- Chú mình muốn cùng tớ đùa vui không?
 - Đùa trò gì? Em đương lên cơn hen đây! Hừ hừ...
 - Đùa chơi một tí.
 - Hừ... hừ... cái gì thế?
 - Con mụ Cốc kia kìa.
- Dế Choắt ra cửa, hé mắt nhìn chị Cốc. Rồi hỏi tôi:
- Chị Cốc béo xù đứng trước cửa nhà ta ấy hả?
 - Ừ.

(Tô Hoài, Dế Mèn phiêu lưu kí)

2. Xét các câu sau và trả lời câu hỏi.

a) Mình đọc hay tôi đọc?

(Nam Cao, Đôi mắt)

b) Em được thì cho anh xin
Hay là em để làm tin trong nhà?

(Ca dao)

c) Hay tại sự sung sướng bỗng được trông nhìn và ôm ấp cái hình hài máu mủ của mình mà mẹ tôi lại tươi đẹp như thuở còn sung túc?

(Nguyễn Hồng, Những ngày thơ ấu)

Câu hỏi:

- Căn cứ vào đâu để xác định những câu trên là câu nghi vấn?
- Trong các câu đó, có thể thay từ hay bằng từ hoặc được không? Vì sao?

3. Có thể đặt dấu chấm hỏi ở cuối những câu sau được không? Vì sao?

a) *Nay chúng ta đừng làm gì nữa, thử xem lão Miệng có sống được không.*

(Chân, Tay, Tai, Mắt, Miệng)

b) *Bây giờ thì tôi hiểu tại sao lão không muốn bán con chó vàng của lão.*

(Nam Cao, Lão Hạc)

c) *Cây nào cũng đẹp, cây nào cũng quý, nhưng thân thuộc nhất vẫn là tre nứa.*

(Thép Mới, Cây tre Việt Nam)

d) *Biển nhiều khi rất đẹp, ai cũng thấy như thế.*

(Vũ Tú Nam, Biển đẹp)

4. Phân biệt hình thức và ý nghĩa của hai câu sau :

a) *Anh có khoẻ không?*

b) *Anh đã khoẻ chưa?*

Xác định câu trả lời thích hợp đối với từng câu. Đặt một số cặp câu khác và phân tích để chứng tỏ sự khác nhau giữa câu nghi vấn theo mô hình *có ... không* với câu nghi vấn theo mô hình *đã ... chưa*.

5. Hãy cho biết sự khác nhau về hình thức và ý nghĩa của hai câu sau :

a) *Bao giờ anh đi Hà Nội?*

b) *Anh đi Hà Nội bao giờ?*

6. Cho biết hai câu nghi vấn sau đây đúng hay sai. Vì sao?

a) *Chiếc xe này bao nhiêu ki-lô-gam mà nặng thế?*

b) *Chiếc xe này giá bao nhiêu mà rẻ thế?*